

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH CỬU
TỈNH ĐỒNG NAI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 19/2022/HS-ST
Ngày 22 - 02- 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU - TỈNH ĐỒNG NAI

-Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Đức Đại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Huỳnh Bình.

Bà Nguyễn Ngọc Cúc.

-Thư ký phiên tòa: ông Vũ Huy Anh - Thư ký, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu.

-Đại diện VKSND huyện Vĩnh Cửu tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Thị Thuý - Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 07/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 01 năm 2022 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 08/2022/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn L, Tên gọi khác: Cu L; sinh năm 1999 tại: Đồng Nai. Nơi cư trú: tổ 7, khu phố 3, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ; nghề nghiệp: không; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1970 và Nguyễn Thị M, sinh năm 1974; có vợ: Nguyễn Hoài T, sinh năm 1999 và có 01 con sinh năm 2020.

Tiền án: ngày 23/02/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”;

Tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 24/5/2017, Công an huyện Vĩnh Cửu xử phạt hành chính Nguyễn Văn L với số tiền 375.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích.

Bị cáo hiện đang chấp hành án tại Cơ quan quản lý tạm giữ, tạm giam Công an huyện Vĩnh Cửu, bị cáo “có mặt”.

**** Bị hại:***

+ Ông Hoàng Ngọc X, sinh năm 1980. Địa chỉ: tổ 19, khu phố 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đ. “có mặt”.

+ Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1984. Địa chỉ: tổ 7, khu phố 5, thị trấn V, huyện V, tỉnh Đì. “vắng mặt”.

** Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

+ Ông Nguyễn Thượng TH, sinh năm 1974. Địa chỉ: tổ 2, khu phố 5, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. “vắng mặt”.

+ Ông Hoàng Văn C, sinh năm 1984. Địa chỉ: tổ 3, khu phố 5, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ ngày 20/6/2021, Lưu Hữu TR, Nguyễn Văn L và Võ Văn G chở nhau bằng xe mô tô 60H5-1699 (của TR) đến vườn cây thuộc khu phố 3, thị trấn Vĩnh An để bắt ong. Khi đến nơi, G trông xe và tìm ong quanh khu vực chỗ để xe, TR và L đi đến khu vực vườn xoài thì phát hiện nhà kho của ông Hoàng Ngọc X, sinh năm 1980 không có người trông coi nên nảy sinh ý định đột nhập trộm cắp tài sản. L và TR cạy cửa tôn nhà kho, TR đứng gần cửa canh chừng còn L đi vào bên trong thì thấy 01 máy bơm áp lực rửa xe đang để trên 01 xe rửa nên đẩy ra ngoài cho TR đem cất giấu tại bụi rậm gần đường ĐT768. L tiếp tục đi vào ngăn thứ hai của nhà kho tìm kiếm tài sản thì thấy 01 cái cân loại 100kg ở gần cửa sổ và 01 bình ga loại 12 kg ở bếp. L gỡ tấm che cửa sổ bằng nilon ra rồi đưa cân và bình ga qua cửa sổ cho TR đem cất giấu. L tiếp tục cạy cốp xe mô tô hiệu Sirius để gần đó tìm kiếm tài sản nhưng không thấy gì nên trèo qua cửa sổ ra ngoài.

Sau khi trộm cắp tài sản của nhà ông X thì L đi sang nhà bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1984 tìm kiếm tài sản thì thấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus đang cắm sạc pin để gần cửa sổ nhà bếp nên đi đến dùng cây chọc xoài khều điện thoại ra gần cửa sổ lấy trộm điện thoại và đi ra chỗ TR đang đứng đợi gọi G quay lại chở L và TR về. G quay lại thấy TR và L cất giấu máy bơm, cân, bình ga trong bụi cây nên biết TR và L vừa trộm cắp của người khác.

Khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày, L kêu G và TR quay lại chỗ cất giấu tài sản trộm cắp chở máy bơm đến cửa hàng của ông Nguyễn Thượng TH, sinh ngày 26/2/1974 ngụ khu phố 5, thị trấn Vĩnh An bán với giá 1.200.000 đồng, L giữ 600.000 đồng, chia cho G và TR mỗi người 300.000 đồng.

Khoảng 15 giờ cùng ngày, L tiếp tục kêu G ra chỗ cất giấu tài sản đem bình ga và cân đi bán. G khai bán bình ga ở tiệm Tuấn TR thuộc khu phố 5, thị trấn Vĩnh An với số tiền 160.000 đồng, bán cân cho một người đàn ông tên Công gà tại khu phố 1, thị trấn Vĩnh An với số tiền 200.000 đồng. Số tiền có được từ việc bán bình ga và cân G sử dụng 200.000 đồng nạp game, giữ lại 70.000 đồng và đưa cho L 90.000 đồng.

Khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, TR chở L đến tiệm điện thoại “Hoàng C” thuộc khu phố 6 thị trấn Vĩnh An bán điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus cho ông Hoàng Văn C, sinh năm 1984 với giá 1.400.000 đồng. L chia cho TR 400.000 đồng, số tiền còn lại L giữ.

Sau khi phát hiện bị mất tài sản, ông Hoàng Ngọc X và bà Nguyễn Thị A đã đến Công an thị trấn Vĩnh An trình báo. Quá trình điều tra, các đối tượng đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

* Tang vật, tài sản tạm giữ:

- 01 bộ máy bơm áp lực rửa xe gồm mô tơ hiệu Tofaco, Type: TP100-4. Code B và bộ nén Yamamoto, Preussure: 10-40kg/cm²;

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb.

Đối với 01 xe rửa, 01 Bình ga loại Vgas 12kg và 01 cân hiệu Nhơn Hòa loại 100kg Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã ra TH báo truy tìm vật chứng nhưng chưa có kết quả.

Đối với cây chọc xoài L dùng để trộm cắp điện thoại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy.

* Tại kết luận định giá tài sản số 48/KL-ĐGTS ngày 06 tháng 7 năm 2021 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện Vĩnh Cửu xác định: 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus 128Gb, mua tháng 3/2021 trị giá 3.700.000 đồng; 01 bộ máy bơm áp lực rửa xe gồm mô tơ hiệu Tofaco, Type: TP100-4. Code B và bộ nén Yamamoto, Preussure: 10-40kg/cm², mua tháng 2/2021 trị giá 1.800.000 đồng; 01 Bình ga loại Vgas 12kg, mua năm 2020 trị giá 300.000 đồng; 01 cân hiệu Nhơn Hòa loại 100kg mua tháng 3/2021 trị giá 900.000 đồng; 01 xe rửa trị giá 150.000 đồng. Tổng giá trị tài sản thiệt hại là 6.850.000 đồng.

Quá trình điều tra ông Hoàng Ngọc X khai ngoài mất 01 máy bơm áp lực rửa xe, 01 bình ga loại Vgas 12kg; 01 cân hiệu Nhơn Hòa loại 100kg, 01 xe rửa còn bị mất tiền mặt 3.200.000 đồng trong cốp xe. Ngoài lời khai của ông X không có tài liệu chứng cứ nào khác, bị cáo L không thừa nhận lấy số tiền này. Tại phiên tòa ông X không yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền này và xem xét số tiền này nữa.

Bản cáo trạng số:17/CT-VKS-HS ngày 13/01/2022 Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn L về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo đúng như nội dung được tóm tắt ở phần trên. Bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì về các kết luận của hội đồng định giá nêu trên.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L từ 16 đến 18 tháng tù;

- Về xử lý vật chứng Viện kiểm sát đề nghị: Cơ quan điều tra đã giao trả anh Hoàng Ngọc X bộ máy bơm áp lực rửa xe, giao trả chị Nguyễn Thị A điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus.

- Về dân sự:

+ Bà Nguyễn Thị A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự;

+ Ông Hoàng Ngọc X yêu cầu các đối tượng trộm cắp bồi thường số tiền 1.350.000 đồng là giá trị 01 bình ga, 01 cân 100kg, 01 xe rửa. Nên buộc bị cáo phải bồi thường cho ông X.

- Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi mà bị cáo đã thực hiện, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng hình sự:

Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố là đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị hại là bà A và những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa. Trong giai đoạn điều tra đã có lời khai. Việc vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án, nên Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về căn cứ kết tội bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn L đã khai nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác và các chứng cứ, tài liệu khác đã thu thập có tại hồ sơ vụ án, xét có đủ cơ sở kết luận:

Ngày 20/6/2021 tại khu phố 3, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn L và Lưu Hữu TR đã lấy trộm 01 bộ máy bơm áp lực rửa xe gồm mô tơ hiệu Tofaco trị giá 1.800.000 đồng; 01 Bình ga loại Vgas 12kg trị giá 300.000 đồng; 01 cân hiệu Nhơn Hòa loại 100kg trị giá 900.000 đồng; 01 xe rửa trị giá 150.000 đồng của ông Hoàng Ngọc X.

Nguyễn Văn L lấy trộm 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus trị giá 3.700.000 đồng của bà Nguyễn Thị A.

Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 6.850.000 đồng.

Võ Văn G biết rõ tài sản do L và TR trộm cắp mà có nhưng vẫn giúp TR và L tiêu thụ máy bơm, cân, bình ga lấy tiền chia nhau tiêu xài.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, gây mất an ninh, trật tự trị an địa phương. Bị cáo là người đã trưởng thành, đủ khả năng nhận biết được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Do đó, cần xử phạt bị cáo một mức án, tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về nhân thân: ngày 24/5/2017, Công an huyện Vĩnh Cửu xử phạt hành chính Nguyễn Văn L với số tiền 375.000 đồng về hành vi cố ý gây thương tích

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 02 tình tiết là phạm tội 02 lần trở lên; tái phạm theo quy định tại điểm g, h khoản 1 điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về tổng hợp hình phạt: bản án số 15/2021/HS-ST ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu xử phạt bị cáo 08 tháng tù, về tội “trộm cắp tài sản”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo L để thi hành án, được trừ thời hạn bị tạm giữ 08 ngày, từ ngày 06/11/2020 đến ngày 13/11/2020 do bản án trên đã có hiệu lực pháp luật nên Tòa án tổng hợp hình phạt với vụ án này.

Theo khoản 2 Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) quy định: “...2. Khi xét xử một người đang phải chấp hành một bản án mà lại thực hiện hành vi phạm tội mới, Tòa án quyết định hình phạt đối với tội mới, sau đó tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án trước rồi quyết định hình phạt chung theo quy định tại Điều 55 của Bộ luật này”

Bị cáo bị bắt thi hành án ngày 21/9/2021, tính đến ngày xét xử (22/02/2022) bị cáo chấp hành được 05 (năm) tháng 01 (ngày).

Như vậy, thời hạn còn lại bị cáo chưa chấp hành là 02 (hai) tháng 29 (hai mươi chín) ngày, tính từ ngày 23/02/2022, được trừ thời hạn bị tạm giữ 08 ngày, từ ngày 06/11/2020 đến ngày 12/11/2020.

[8] Về dân sự:

+ Bà Nguyễn Thị A đã nhận lại tài sản, không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét.

+ Ông Hoàng Ngọc X yêu cầu bị cáo L bồi thường số tiền 1.350.000 đồng là giá trị 01 bình ga, 01 cân 100kg, 01 xe rửa. Tại phiên tòa bị cáo L đồng ý bồi thường cho ông X số tiền 1.350.000 đồng. Vì vậy, buộc bị cáo L phải bồi thường cho ông X số tiền 1.350.000 đồng.

+ Ông Nguyễn Thượng TH và ông Hoàng Văn C không yêu cầu bồi thường về dân sự nên không xem xét giải quyết.

[9] Về xử lý vật chứng:

+ Đối với bộ máy bơm áp lực rửa xe của ông Hoàng Ngọc X và điện thoại di động hiệu Iphone 7 Plus của bà Nguyễn Thị A Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện giao trả cho chủ sở hữu là có căn cứ.

+ Đối với 01 xe rửa, 01 Bình ga loại Vgas 12kg và 01 cân hiệu Nhơn Hòa loại 100kg Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu đã ra TH báo truy tìm vật chứng nhưng chưa có kết quả.

+ Đối với cây chọc xoài L dùng để trộm cắp điện thoại, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện tiến hành truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy

[10] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Về đề nghị của Viện kiểm sát: Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xử lý đối với hành vi phạm tội của bị cáo về tội danh; điều khoản; Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; Về mức hình phạt; Về phần dân sự; Xử lý vật chứng phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[12] Các vấn đề khác:

+ Đối với Lưu Hữu TR, sau khi sự việc xảy ra được phát hiện chết do điện giật tại TR tâm dạy nghề huyện Vĩnh Cửu ngày 12/8/2021. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Cửu không khởi tố bị can là đúng quy định của pháp luật.

+ Đối với Võ Văn G đã bỏ đi khỏi nơi cư trú, không rõ ở đâu. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra Quyết định truy nã và Quyết định tạm đình chỉ đối với bị can G, khi nào bắt được sẽ phục hồi xử lý sau.

+ Đối với đối tượng tên “Công gà” mua chiếc cân 100kg do Võ Văn G mang đến bán. Xác minh tại Công an thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu không có người tên “Công gà” đăng ký thường trú và tạm trú tại khu phố 1, thị trấn Vĩnh An, huyện Vĩnh Cửu.

+ Đối với Hoàng Văn C mua điện thoại Iphone 7 Plus, Nguyễn Thượng TH mua máy bơm áp lực rửa xe nhưng không biết tài sản do trộm cắp mà có nên không phạm tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có”.

+ Đối với ý kiến Võ Văn G khai bán bình ga ở tiệm Tuấn TR của bà Nguyễn Thị Thu Thủy. Tuy nhiên, bà Thủy không thừa nhận và không truy tìm được bình ga nên không có căn cứ xem xét xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g, h khoản 1 Điều 52; Điều 47; Điều 48; Điều 55; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

- Điều 106; Khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp với phần hình phạt chưa chấp hành của bản án số:15/2021/HS-ST ngày 23/02/2021 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu là 02 (hai) tháng 29 (hai mươi chín) ngày, tính từ ngày 23/02/2022, được trừ thời hạn bị tạm giữ 08 ngày, từ ngày 06/11/2020 đến ngày 13/11/2020.

Buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 01 (một) năm 08 (tám) tháng 29 (hai mươi chín) ngày tù, tính từ ngày 23/02/2022, được trừ thời hạn bị tạm giữ 08 ngày, từ ngày 06/11/2020 đến ngày 13/11/2020.

Về dân sự: buộc bị cáo Nguyễn Văn L phải bồi thường cho Hoàng Ngọc X số tiền 1.350.000 đồng (một triệu ba trăm năm mươi ngàn đồng).

Kể từ ngày ông X có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo không thanh toán số tiền nêu trên thì còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Trường hợp bản án, quyết định của Tòa án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Về án phí:

+ Về án phí Hình sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

+ Về án phí dân sự sơ thẩm: bị cáo Nguyễn Văn L phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000đ

Bị cáo, đương sự có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án; đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn trên tính từ ngày bản án được niêm yết, tổng đạt hợp lệ theo luật định.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKS ND huyện Vĩnh Cửu;
- VKS ND tỉnh DN;
- Công an huyện Vĩnh Cửu;
- TAND tỉnh Đồng Nai;
- THA.huyện Vĩnh Cửu;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Đại